

Bản án số: **38/2019/HS-ST**
Ngày 03/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hùng

2. Ông Phạm Văn Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Quang K, (tên gọi khác: Đinh Văn K); sinh ngày 29/10/2000 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: Thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn Th, sinh năm 1976 và bà: Phạm Thị V, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/01/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 10 phút ngày 20/11/2018, tại quán Karaoke T 668 thôn G, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang do Trần Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn Tr, xã T, huyện Sơn Dương làm quản lý, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Sơn Dương tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Hữu T, sinh năm 1998, trú tại thôn K, xã T, huyện Sơn Dương về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại quán Karaoke T lúc này có mặt Đinh

Quang K nên Cơ quan điều tra yêu cầu K về trụ sở Công an huyện để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Đinh Quang K khai nhận: K là người nghiện ma túy từ tháng 5/2018 đến nay (kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với K dương (+) tính, có chất ma túy trong cơ thể Kiên). Ngày 01/11/2018 K một mình đi ô tô khách từ quán hát Karaoke T đến khu vực siêu thị Từ Sơn, thuộc thị trấn T, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ hỏi “Anh có ma túy đá bán không? bán cho em 3.000.000 đồng”, người đàn ông đó trả lời “Có, đưa tiền đây”. K đưa tiền cho người đàn ông đó và được người đàn ông đó đưa lại cho K một gói nhỏ được gói bằng nilon màu trắng, K mở ra kiểm tra bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng, thấy đúng là ma túy đá nên gói lại như cũ, cất vào túi quần đang mặc trên người và đi xe ô tô khách về quán Karaoke T làm việc. Số ma túy trên K mua mục đích để sử dụng dần cho bản thân và bán cho các người nghiện khác, cụ thể:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 17/11/2018, khi K đang chơi ở quán Karaoke T 668 thì có Dương Văn H, sinh năm 1995, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Sơn Dương gọi điện thoại cho K hỏi “Còn ma túy đá không bán cho anh 300.000 đồng?” K đồng ý và hẹn H đến khu vực gần quán karaoke T để trao đổi mua bán. Một lúc sau, H gọi điện thoại cho Kiên nói “Anh gần tới quán rồi” thì K bảo “Để em cầm ra cho” và lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha của Trần Văn Đ, (Đ không biết việc K dùng xe mô tô của mình đi bán ma túy) đi ra đưa cho H một gói ma túy đá được gói bằng nilon màu trắng, H đưa lại cho K 300.000 đồng. Việc mua bán ma túy đá giữa K và H có Lý Văn D, sinh năm 1999, trú tại thôn L, xã Đ, huyện Sơn Dương (là người đi cùng H) biết và chứng kiến. Số ma túy đá mua được, H sử dụng một mình bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Ngoài ra, trước đó, khoảng 18 giờ ngày 15/11/2018, K đang ở quán hát T 668 thì có một người tên là N, nhà ở xã T gọi điện thoại cho K hỏi “Còn đồ không? Để cho anh 500.000 đồng?”, ý hỏi có ma túy đá bán không? K đồng ý và hẹn N ở gốc đa thuộc thôn H, xã T. Sau đó, K lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của Trần Văn Đ đi đến địa điểm đã hẹn với N. Khi đến nơi, K đưa cho N một gói ma túy đá được gói bằng nilon màu trắng, N đưa cho K số tiền 500.000 đồng. K đi về còn N đi đâu làm gì không rõ. Tuy nhiên, Việc mua bán ma túy đá giữa K và N không có ai biết, chứng kiến. Quá trình điều tra không xác định được người có tên N địa chỉ ở đâu nên không đủ căn cứ chứng minh hành vi mua bán ma túy đá cho N.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSSD, ngày 12/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Đinh Quang K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Quang K theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Quang K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đinh Quang K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền truy thu, tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, lời khai của người làm chứng, cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 17/11/2018, tại đoạn đường công quán Karaoke T 668 thuộc thôn G, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Đinh Quang K có hành vi bán cho Dương Văn H 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đinh Quang K đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Xâm phạm đến trật tự xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, Bị cáo đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác nhằm thu lời bất chính, đây là một hành vi pháp luật cấm và xã hội lên án cho nên cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp. Vì vậy, các chứng cứ có trong hồ sơ đều được thu thập theo trình tự tố tụng và hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã qua sử dụng, trong máy điện thoại có lắp một sim điện thoại số 0345044873. Hội đồng xét xử xác định bị cáo thường xuyên sử dụng điện thoại để liên hệ với mọi người nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[5] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng từ bị cáo là khoản tiền do phạm tội mà có.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Hữu T, đã bị xét xử trong một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy đá cho Đinh Quang K ngày 01/11/2018 tại khu vực siêu thị Từ Sơn, Bắc Ninh do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Quang K, Dương Văn H, ngày 14/12/2018, Trưởng Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Quang K (tên gọi khác: Đinh Văn K) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

II. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Đinh Quang K (tên gọi khác: Đinh Văn K) **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (17/01/2019).

III. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Quang K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng, máy đã cũ đã qua sử dụng, trong máy có lắp một sim điện thoại số 0345044873 nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2019 giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương).

- Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Đinh Quang K số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Khoản tiền truy thu kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm nộp thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của Bộ luật dân sự.

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

